

Số: 1999/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2024

V/v vướng mắc liên quan mặt hàng  
Đại táo

Kính gửi: Bà Trần Thu Trang.  
(Đ/c: Số 208, ngõ Xã Đàn 2, P.Nam Đồng, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội)

Tổng cục Hải quan nhận được các công văn không số ngày 02/4/2024, ngày 03/4/2024, ngày 06/4/2024 và ngày 10/4/2024 của cá nhân bà Trần Thu Trang xin giải đáp thắc mắc về việc áp dụng chính sách quản lý mặt hàng, chính sách thuế và mã số HS đối với mặt hàng Đại táo. Về việc này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

### **1. Về phân loại hàng hóa.**

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan, thì:

Mặt hàng Đại táo (*Ziziphus jujuba* var, *inermis* rhamnaceae/*Ziziphus jujubae*), loại quả khô, chưa tẩm ướp chế biến thuộc nhóm **08.13** “*Quả, khô, trừ các loại quả thuộc nhóm 08.01 đến 08.06; hỗn hợp các loại quả hạch (nuts) hoặc quả khô thuộc Chương này*”, phân nhóm 0813.40 “*- Quả khác*”, mã số **0813.40.90** “*- - Loại khác*”, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) là 30%.

### **2. Về chính sách thuế giá trị gia tăng.**

Trường hợp mặt hàng Đại táo khi nhập khẩu được khai báo là dược liệu, Bộ Tài chính đã có công văn số 3671/BTC-TCHQ ngày 05/04/2024 (đính kèm) hướng dẫn các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện. Theo đó:

Trường hợp doanh nghiệp khai báo hàng hóa nhập khẩu là dược liệu, đã được Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) có công văn xác nhận, đồng ý nhập khẩu theo quy định của Nghị định 54/2017/NĐ-CP, thuộc Danh mục dược liệu nhập khẩu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 48/2018/TT-BYT của Bộ Y tế, được quản lý theo quy định của lĩnh vực dược, thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008.

Đề nghị Bà Trần Thu Trang nghiên cứu nội dung công văn số 3671/BTC-TCHQ nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Bà Trần Thu Trang biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng thường trực
- Ban chỉ đạo 389 Quốc gia (để báo cáo);
- PTCT Hoàng Việt Cường (để báo cáo);
- Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn (để biết);
- Cục Hải quan tỉnh Lào Cai (để biết);
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hiến (3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT.CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đào Thu Hương**

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3674 /BTC-TCHQ

Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2024

V/v thuế GTGT dược liệu

Kính gửi:

- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Các doanh nghiệp (theo danh sách đính kèm).

Bộ Tài chính nhận được phản ánh của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố và một số doanh nghiệp về khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với hàng hóa nhập khẩu khai báo là nguyên liệu thuốc bắc (dược liệu). Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1. Về chính sách thuế GTGT**

Căn cứ điểm 1 khoản 2 Điều 8 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 03/6/2008 quy định: "*l) Thiết bị, dụng cụ y tế; bông, băng vệ sinh y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh; sản phẩm hóa dược, dược liệu là nguyên liệu sản xuất thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh;*" thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 5%;

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 6 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT quy định: "*e) Sản phẩm hóa dược, dược liệu là nguyên liệu sản xuất thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh quy định tại Điểm 1, Khoản 2 Điều 8 Luật thuế giá trị gia tăng*" thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT 5%;

Căn cứ khoản 8 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn: "*Bông, băng, gạc y tế và băng vệ sinh y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh bao gồm thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, trừ thực phẩm chức năng; vắc-xin; sinh phẩm y tế, nước cất để pha chế thuốc tiêm, dịch truyền; mũ, quần áo, khẩu trang, săng mố, bao tay, bao chi dưới, bao giày, khăn, găng tay chuyên dùng cho y tế, túi đặt ngực và chất làm đầy da (không bao gồm mỹ phẩm); vật tư hóa chất xét nghiệm, diệt khuẩn dùng trong y tế theo xác nhận của Bộ Y tế*" thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT 5%;

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định: "*Trong quá trình thực hiện, nếu có trường hợp mức thuế giá trị gia tăng tại Biểu thuế suất thuế GTGT theo Danh mục Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi không phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư này thì thực hiện theo*

*hướng dẫn tại Thông tư này. Trường hợp mức thuế GTGT áp dụng không thống nhất đối với cùng một loại hàng hoá nhập khẩu và sản xuất trong nước thì cơ quan thuế địa phương và cơ quan hải quan địa phương báo cáo về Bộ Tài chính để được kịp thời hướng dẫn thực hiện thống nhất."*

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Thông tư số 83/2014/TT-BTC ngày 26/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng theo danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam quy định: "*Trường hợp hàng hoá được quy định cụ thể thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5% hoặc 10% theo quy định của Luật thuế giá trị gia tăng và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản đó"*.

2. Về chính sách quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa nhập khẩu là dược liệu

Căn cứ khoản 5 Điều 2 Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016 quy định về giải thích từ ngữ: "*5. Dược liệu là nguyên liệu làm thuốc có nguồn gốc từ thiên từ thực vật, động vật, khoáng vật và đạt tiêu chuẩn làm thuốc.*"

Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 88 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 05/5/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược thì Bộ Y tế cấp "*Giấy phép nhập khẩu, công văn cho phép nhập khẩu nguyên liệu làm thuốc theo Mẫu số 44 hoặc 45 tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này"*.

Căn cứ Thông tư số 48/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế ban hành Danh mục dược liệu; các chất chiết xuất từ dược liệu, tinh dầu làm thuốc; thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu xuất khẩu, nhập khẩu được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, tại Phụ lục 1 - Danh mục mã số hàng hóa đối với dược liệu nhập khẩu, thì Danh mục này bao gồm các loại dược liệu có nguồn gốc từ thực vật, trong đó, quy định cụ thể các bộ phận dùng làm dược liệu gồm vỏ, thân, rễ, lá, hoa, củ, quả, hạt..., tùy từng loại.

3. Căn cứ các quy định tại điểm 1, điểm 2 nêu trên, "*sản phẩm hóa dược, dược liệu là nguyên liệu sản xuất thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh*" đã được quy định cụ thể thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định của Luật thuế GTGT, Nghị định số 209/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trường hợp doanh nghiệp khai báo hàng hóa nhập khẩu là dược liệu, đã được Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) có công văn xác nhận, đồng ý nhập khẩu theo quy định của Nghị định 54/2017/NĐ-CP, thuộc Danh mục dược liệu nhập khẩu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 48/2014/TT-BYT của Bộ Y tế, được quản lý theo quy định của lĩnh vực dược, thuộc đối tượng chịu

thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 8 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008.

4. Giao các Cục Hải quan tỉnh, thành phố kiểm tra, rà soát và thông báo đến các doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng được liệt kê theo quy định của pháp luật về được nêu tại điểm 2 công văn này, nhưng chưa kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 8 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 thì thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT theo đúng quy định tại Luật thuế GTGT, Luật Quản lý thuế, Luật Hải quan.

Bộ Tài chính trả lời đề các Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết và thực hiện./. *VT*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/cáo);
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/cáo);
- TT Nguyễn Đức Chi (để b/cáo);
- TT Cao Anh Tuấn (để b/cáo);
- Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí, Vụ Pháp chế, Tổng cục Thuế (BTC) (để theo dõi);
- Lưu: VT, TCHQ (60). *VT*

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. TÓNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



*Hoàng Việt Cường*  
**Hoàng Việt Cường**

## DANH SÁCH CÁC CÔNG TY

(Kèm theo công văn số 3671 /BTC-TCHQ ngày 5 /4/2024  
của Bộ Tài chính)

STT	Doanh nghiệp	Địa chỉ
1	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Lô CN6, Cụm công nghiệp Duyên Thái, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, TP. Hà Nội.
2	Công ty cổ phần Dược liệu quốc tế	Lô số CN 02-10 Cụm công nghiệp Ninh Hiệp, Xã Ninh Hiệp, Huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội
3	Công ty CP thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 2, Phường Tiền Phong, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
4	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam	Khu 8, Xã Phù Ninh, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm Thành Phát	Lô CN1-6 , Khu công nghiệp Phú Nghĩa, Xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Hà Nội
6	Công Ty Cổ Phần Dược Liệu Ninh Hiệp	Số 34 - 35 Lô E Baza Long Vĩ, Phường Đình Bảng, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh
7	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Bắc Ninh	21 Nguyễn Văn Cừ, TP. Bắc Ninh, Bắc Ninh
8	Công Ty Cổ Phần Đông Y Dược Thăng Long	Số 339 Đường Quang Trung, Hà Cầu, Hà Đông, TP. Hà Nội
9	Công Ty Cổ Phần Dược Liệu Trường Xuân	Lô Số CN 08-2 Cụm Công Nghiệp Ninh Hiệp, Xã Ninh Hiệp, Huyện Gia Lâm, Hà Nội
10	Công Ty TNHH Dược học cổ truyền Thăng Đoan	Thôn 8, Xã Ninh Hiệp, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
11	Công ty Cổ phần Dược liệu Hà Nội	Khu Lạch Trũng, Tổ 2 Thạch Cầu, Phường Long Biên, Quận Long Biên, TP. Hà Nội
12	Công ty TNHH Thiên Ân Dược	Lô BT 34-39 khu dân cư dịch vụ đầu giá và tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh

12